

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN BẮC KẠN
BAC KAN MINERALS
JOINT STOCK CORPORATION**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 183/BKC-CBTT
No.: 183/BKC-CBTT

Bắc Kạn, ngày 18 tháng 6 năm 2025
Bac Kan, day 18 month 6 year 2025

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ
CHANGE IN PERSONNEL**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange**

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn, chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn như sau:

Based on Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated June 18, 2025, adopted at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Bac Kan Mineral Joint Stock Company, We hereby formally notify the following personnel changes at Bac Kan Mineral Joint Stock Company:

Trường hợp bổ nhiệm/In case of appointment (*):

- Ông/Mr.: **LÊ MINH KHUÊ**
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/Former position in the organization:
- Chức vụ được bổ nhiệm/Newly appointed position: Thành viên Hội đồng quản trị/ Member of the Board of Directors.
- Thời hạn bổ nhiệm/Term: Theo thời hạn nhiệm kỳ 2021-2026/ For the 2021–2026 term.

- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 18/6/2025/ June 18, 2025

Trường hợp từ nhiệm/ In case of resignation:

- Ông/Mr.: **MAI THANH SƠN**
- Không còn đảm nhận chức vụ/Dismissed/Resigned position: Thành viên Hội đồng quản trị/ Member of the Board of Directors.
- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/Reason (if any): Theo nguyện vọng của cá nhân (Đơn từ nhiệm)/ The resignation was made pursuant to the individual's request (Letter of Resignation).



- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 18/6/2025/ June 18, 2025.

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:*

- Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc thay đổi nhân sự/ *General Mandate on the change in personnel.*

- Danh sách người có liên quan (Phụ lục II - Danh sách người nội bộ và những người có liên quan)/*List of related persons (Appendix II - List of insiders and their related persons).*

Đại diện tổ chức
Organization representative

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information



Nguyễn Văn Vũ



CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN
BAC KAN MINERALS JOINT STOCK CORPORATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Bắc Kạn, ngày 18 tháng 6 năm 2025
Bac Kan, day 18 month 6 year 2025

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
LIST OF INSIDERS AND THEIR RELATED PERSONS

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

Mã chứng khoán/Stock code: BKC

STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mỗi quan hệ	Địa chỉ	Số ID, Ngày cấp	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax
No.	Name of person	Position/ Relationship	Address	ID number, Date of issue	Shareholding (shares)	Shareholding (%)	Appointment date	Dismissal date	Tel. and Fax
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	LÊ MINH KHUÊ	Ủy viên HĐQT			0	0	18/6/2025		0913377711
1.1	Lê Xuân Khang	Bố đẻ			0	0			
1.2	Nguyễn Thị Thoa	Mẹ đẻ			0	0			
1.3	Lê Minh Hải	Bố vợ			0	0			
1.4	Trần Thị Tâm	Mẹ vợ			0	0			



STT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mỗi quan hệ	Địa chỉ	Số ID, Ngày cấp	SL CP của cá nhân/đại diện sở hữu	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Điện thoại và Fax
1.5	Lê Thị Việt Hằng	Vợ			0	0			
1.6	Lê Chí Kiên	Con ruột			0	0			
1.7	Lê Minh Ngọc	Con ruột			0	0			
1.8	Lê Thanh Khoa	Chị ruột			0	0			
1.9	Lê Minh Khanh	Anh ruột			0	0			
1.10	Lê Thị Hoa	Chị ruột			0	0			
1.11	Chu Văn Tuấn	Anh rể			0	0			
1.12	Quách Thị Hằng	Chị dâu			0	0			
1.13	Lê Tuấn Thành	Anh rể			0	0			
1.14	Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Chất đốt Đồng Nai	Ông Khuê là TV HĐQT			0	0			
1.15	Công ty Cổ phần Thương mại Long Thành	Ông Khuê là TV HĐQT			0	0			

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information



Nguyễn Văn Vũ



Số: 01/2025/BB-ĐHĐCĐ

Bắc Kạn, ngày 18 tháng 6 năm 2025

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn

--

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 18/6/2025 tại Hội trường Khách sạn Núi Hoa, Tổ 4, phường Đức Xuân, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“ĐHĐCĐ”) của Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn (“Công ty”) đã được khai mạc.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

1. Hội đồng quản trị và ban điều hành

- Ông Vũ Phi Hồ - Chủ tịch HĐQT, Ủy quyền cho Ông Đinh Văn Hiến, Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Chủ trì cuộc họp theo Giấy ủy quyền số 34/2025/GUQ-HĐQT ngày 16/6/2025;

- Ông Đinh Văn Hiến - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, Chủ trì cuộc họp ĐHĐCĐ theo Giấy ủy quyền số 34/2025/GUQ-HĐQT ngày 16/6/2025 của Chủ tịch HĐQT Vũ Phi Hồ;

- Ông Nguyễn Trần Nhất

- Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc;

- Ông Nguyễn Huy Hoàn

- Thành viên HĐQT;

- Ông Vũ Gia Hạnh

- Phó Tổng Giám đốc;

- Ông Trần Văn Quyền

- Phó Tổng Giám đốc;

- Ông Đỗ Đình Thắng

- Phó Tổng Giám đốc;

- Bà Trần Thị Yên

- Kế toán trưởng.

2. Ban Kiểm soát:

- Ông Nguyễn Thế Phòng

- Trưởng Ban kiểm soát;

- Ông Bùi Đức Hùng

- Thành viên Ban kiểm soát;

3. Cùng 38 cổ đông đại diện cho **10.271.755** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **87,51%** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

1. Thông qua Quy chế ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;

2. Thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;

3. Thông qua Chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;

4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025;

5. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025;

6. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025;



7. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;
8. Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu;
9. Thông qua Tờ trình về việc phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chúng năm 2025.
10. Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.
11. Thông qua Quy chế về ứng cử, đề cử ứng viên bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
12. Thông qua Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026;
13. Thông qua Tờ trình về việc thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2025;
14. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán trong năm tài chính 2025;
15. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
16. Thông qua các nội dung khác tại ĐHĐCĐ (nếu có);
17. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

III. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Ông Nguyễn Văn Vũ, Chánh Văn phòng thay mặt Ban Tổ chức thực hiện nghi thức chào cờ, giới thiệu đại biểu, xin ý kiến Đại hội thông qua danh sách thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm các ông (bà):

- | | |
|--------------------------|---------------|
| - Ông Vũ Gia Hạnh | - Trưởng ban |
| - Ông Đào Văn Hoàn | - Thành viên |
| - Bà Mai Thị Thanh Huyền | - Thành viên. |

Đại hội đã biểu quyết với kết quả 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Ông Vũ Gia Hạnh, Phó Tổng Giám đốc Công ty – Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông có đủ điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2025, theo đó:

- Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách cổ đông chốt ngày 20 tháng 5 năm 2025 là **1.199** cổ đông (Trong nước: 1.187 Cổ đông; Cổ đông ngoài nước: 12 Cổ đông; Cổ đông cá nhân: 1.184 Cổ đông; Cổ đông Tổ chức: 15 Cổ đông), nắm giữ **11.737.728** cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 là **1.199** cổ đông, nắm giữ **11.737.728** cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 (trực tiếp, thông qua người được ủy quyền) là **38** cổ đông, đại diện cho **10.271.755** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **87,51%** cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ của Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn, cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đủ điều kiện tiến hành.

(Có Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông kèm theo)

Đại hội đã biểu quyết với kết quả 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

3. Ông Nguyễn Văn Vũ, Chánh Văn phòng Công ty thay mặt Ban Tổ chức Đại hội trình bày Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và xin ý kiến Cổ đông thông qua Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ năm 2025.

(Có Quy chế làm việc kèm theo)

Đại hội đã biểu quyết với kết quả 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

4. Ông Nguyễn Văn Vũ trình bày toàn văn Giấy ủy quyền của Chủ tịch HĐQT Vũ Phi Hồ ủy quyền cho Ông Đinh Văn Hiến, Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty thực hiện quyền, nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn được tổ chức ngày 18/6/2025; ký Biên bản, Nghị quyết và Hồ sơ liên quan của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 theo Giấy ủy quyền số 34/2025/GUQ-HĐQT ngày 16/6/2025.

(Có Giấy ủy quyền kèm theo)

5. Ông Đinh Văn Hiến – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Chủ tọa cuộc họp theo Giấy ủy quyền số 34/2025/GUQ-HĐQT ngày 16/6/2025 của Chủ tịch HĐQT Vũ Phi Hồ tuyên bố khai mạc ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và giới thiệu Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu Đại hội gồm:

5.1. Ban Thư ký:

TT	Họ và tên	Chức vụ, nơi công tác	Ban Thư ký
01	Ông Nguyễn Văn Vũ	Chánh Văn phòng, Thư ký HĐQT	Trưởng ban
02	Ông Đặng Lam Giang	Phó Ban Quản lý dự án	Thành viên

5.2. Ban kiểm phiếu:

TT	Họ và tên	Chức vụ, nơi công tác	Ban kiểm phiếu
01	Ông Bùi Đức Hùng	Kiểm soát viên, Trưởng phòng Pháp chế	Trưởng ban
02	Ông Đào Văn Hoàn	Nhân viên Phòng Pháp chế	Thành viên
03	Bà Hoàng Thị Lầy	Nhân viên Phòng Tổ chức – Lao động	Thành viên
04	Bà Trần Thị Tuyết	Trưởng phòng Tài chính - Kế toán	Thành viên
05	Bà Lềng Thị Tiền	Nhân viên Phòng Tài chính - Kế toán	Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu với kết quả 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6. Ông Đinh Văn Hiến, Chủ tọa cuộc họp trình bày nội dung chương trình nghị sự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; đồng thời đề nghị bổ sung nội dung: Thông qua Chủ trương đầu tư xây dựng Cụm Công nghiệp Khe Lắc, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn vào Chương trình nghị sự ĐHĐCĐ năm 2025.

(Có Chương trình nghị sự đã sửa đổi, bổ sung kèm theo)

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu với kết quả 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

7. Ông Đinh Văn Hiến, Chủ tọa cuộc họp thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

(Có Báo cáo kèm theo)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

8. Ông Đinh Văn Hiến, Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty trình bày với Đại hội về Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

(Có Báo cáo kèm theo)

***Một số nội dung chủ yếu như sau:**

8.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh thực hiện năm 2024 với năm 2023 (%)	So sánh thực hiện năm 2024 với kế hoạch 2024 (%)
1	Tổng sản lượng quặng nguyên khai	Tấn	26.424,37	24.500	23.710,63	89,73	96,78
2	Khối lượng thành phẩm sau chế biến						
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	4.545,887	4.550	3.835,160	84,37	84,29
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	4.368,388	3.650	3.933,936	90,05	107,78
	- Chì kim loại ($\geq 97\%Pb$)	Tấn	7.046,119	8.000	5.368,569	76,19	67,11
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	5.012,075	6.500	4.612,730	92,03	70,97
3	Khối lượng hàng hóa xuất bán						
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	3.505,989	0	13.060,253	372,51	
	- Chì kim loại ($\geq 97\%Pb$)	Tấn	7.367,365	7.500	5.302,232	71,97	70,70
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	3.157,330	6.800	2.271,104	71,93	33,40
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	439,951	437,7	567,5	128,99	129,66
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	5,129	5,20	51,87	1.011,3	997,5
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	51,498	50,0	61,8	120,00	123,60
7	Nộp bảo hiểm xã hội	Tỷ đồng	5,452	Đầy đủ	5,741	105,30	100,0
8	Thu nhập bình quân	Tr. đồng	7,9	8,0	8,0	101,27	100,0
9	Vốn đầu tư thực hiện năm	Tỷ đồng	20,256	1.713,6	48,583	239,84	2,84

8.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % tăng/giảm kế hoạch năm 2025 so với thực hiện 2024
1	Khối lượng sản phẩm sản xuất				
1.1	Sản lượng quặng khai thác	Tấn	23.710,63	24.000	101,22
1.2	Khối lượng sản phẩm sau chế biến				
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	3.835,160	4.000	104,30
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	3.933,936	4.100	104,22
	- Chì kim loại ($\geq 97\%Pb$)	Tấn	5.368,569	5.800	108,03
	- Bột kẽm ôxít	Tấn	4.612,730	3.500	75,88
	- Hợp chất kẽm ôxít	Tấn	1.757,036	2.000	113,83
2	Khối lượng sản phẩm xuất bán				
	- Tinh quặng kẽm	Tấn	13.060,253	5.500	42,11
	- Chì thô	Tấn	5.302,232	5.800	109,39
	- Bột kẽm ôxít	Tấn	2.271,104	3.500	154,11
	- Hợp chất kẽm ôxít thành phẩm	Tấn	3.178,499	2.100	66,07
	- Xử lý bùn thủy luyện kẽm	Tấn	2.995,882	3.000	100,14
	- Hợp chất kẽm ôxít (nhập khẩu)	Tấn	1.010,160	2.100	207,89
3	Chuyển nhượng mặt bằng Dự án Cụm Công nghiệp Thanh Thịnh	M ²	-	5.000	-
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	567,48	573,6	101,08
5	Giá vốn bán hàng	Tỷ đồng	477,55	470,6	98,54
6	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	2,64	3,3	125,00
7	Chi phí hoạt động tài chính	Tỷ đồng	10,37	11,3	108,97
8	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	3,06	3,9	127,45
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng	16,36	14,4	88,02
10	Thu nhập khác	Tỷ đồng	4,99	4,8	96,19
11	Chi phí khác	Tỷ đồng	2,69	2,7	100,37
12	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	65,07	78,9	121,25

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % tăng/giảm kế hoạch năm 2025 so với thực hiện 2024
13	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	13,20	15,78	119,55
14	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	51,87	63,12	121,69
15	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	61,8	68,0	110,03
16	Thu nhập bình quân/người	Tr. đồng	8,0	8,0	100,00
17	Nộp BHXH, BHYT	Tr. đồng	5,742	Đầy đủ	100,00
18	Nhu cầu sử dụng vốn trong năm	Tỷ đồng	48,583	1.900	3.910,83

8.3. Nhu cầu vốn đầu tư trong năm 2025:

8.3.1. Nhu cầu vốn cho các dự án đầu tư của Công ty năm 2025

TT	Tên dự án	Vốn đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn
1	Xây tòa nhà văn phòng ở Thái Nguyên	10,0	Vốn tự có, vốn vay hoặc vốn huy động
2	Cụm công nghiệp Thanh Thịnh - Chợ Mới	385	
3	Thăm dò 02 điểm mỏ trong tỉnh	5,0	
4	Tổ hợp dây truyền luyện kẽm và điện phân kẽm tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh	1.500	
	Tổng cộng	1.900	

8.3.2. Nhu cầu vốn cho các dự án chuẩn bị 2025 và những năm tiếp theo.

TT	Tên dự án	Ghi chú
1	Dự án Điện phân Đồng tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh	Sẽ thực hiện theo tình hình thực tế bằng nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động; Tùy thuộc vào thực tế sẽ trình HĐQT quyết định.
2	Dự án xử lý rác quy phế thải tại Cụm CN Thanh Thịnh	Sẽ thực hiện theo tình hình thực tế bằng nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động; Tùy thuộc vào thực tế sẽ trình HĐQT quyết định.
3	Dự án xử lý bụi khói lò luyện thép (bụi lò cao) tại Cụm CN Thanh Thịnh	Sẽ thực hiện theo tình hình thực tế bằng nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động; Tùy thuộc vào thực tế sẽ trình HĐQT quyết định.

TT	Tên dự án	Ghi chú
4	Tiếp tục góp vốn vào Công ty cổ phần sầu riêng Tây Nguyên	Sẽ thực hiện theo thực tế khi Công ty cổ phần sầu riêng Tây Nguyên phát hành cổ phiếu

Đồng thời Tổng giám đốc giải trình và làm rõ nguyên nhân một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 không hoàn thành theo kế hoạch và cơ sở xây dựng mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, xác định các nhiệm vụ, công việc trọng tâm, quan trọng của Công ty cần hoàn thành trong năm 2025.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

9. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thế Phòng – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

(Có Báo cáo kèm theo)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

10. Đại hội đã nghe bà Trần Thị Yến, Kế toán trưởng trình bày Tờ trình về thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán: (Có Tờ trình và BCTC đã kiểm toán năm 2024)

Một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024

(Thời điểm 31/12/2024)

Chỉ tiêu	ĐTV	Năm 2024	Năm 2023	Tỷ lệ % năm 2024 so với năm 2023
I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN				
A. TỔNG TÀI SẢN	Đồng	428.046.906.095	368.457.837.358	116%
1. Tài sản ngắn hạn	Đồng	284.957.202.331	266.334.866.645	107%
2. Tài sản dài hạn	Đồng	143.089.703.764	102.122.970.713	140%
B. TỔNG NGUỒN VỐN	Đồng	428.046.906.095	368.457.837.358	116%
1. Nợ phải trả	Đồng	193.118.509.918	185.398.443.033	104%
2. Vốn chủ sở hữu	Đồng	234.928.396.177	183.059.394.325	128%
Trong đó:				
+ Vốn góp của chủ sở hữu	Đồng	117.377.280.000	117.377.280.000	100%
+ Thặng dư vốn cổ phần và quỹ đầu tư phát triển	Đồng	32.626.966.808	32.626.966.808	100%
+ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	84.924.149.369	33.055.147.517	257%
II. KẾT QUẢ KINH DOANH				
1. Tổng doanh thu và thu nhập (tài chính + khác)	Đồng	575.104.437.565	447.445.143.703	129%
2. Tổng chi phí	Đồng	510.037.388.544	441.391.296.851	116%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	65.067.049.021	6.053.846.852	1.075%
4. Thuế TNDN	Đồng	13.198.047.169	924.757.913	1.427%
5. Lợi nhuận sau thuế	Đồng	51.869.001.852	5.129.088.939	1.011%
6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	4.419	437	1.011%

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

11. Đại hội đã nghe bà Trần Thị Yến, Kế toán trưởng trình bày Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

(Có Tờ trình kèm theo)

Nội dung chủ yếu như sau:

11.1. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

Tên tổ chức phát hành:	Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn
Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán:	BKC
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/ cổ phiếu
Vốn điều lệ công ty:	117.377.280.000 đồng
Tổng số cổ phiếu đã phát hành:	11.737.728 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	11.737.728 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	11.737.728 cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá:	117.377.280.000 đồng
Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:	
- Vốn điều lệ trước phát hành:	117.377.280.000 đồng
- Số vốn điều lệ tăng thêm dự kiến (theo mệnh giá):	117.377.280.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi phát hành:	234.754.560.000 đồng

Mục đích phát hành:	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	
Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành):	100%	
Tỷ lệ thực hiện quyền:	1 : 1 (Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền theo tỷ lệ 1:1. Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền sẽ nhận thêm 01 cổ phiếu phát hành thêm).	
Phương thức phát hành:	Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền, cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền nhận cổ phiếu. Quyền nhận cổ phiếu không được chuyển nhượng.	
Thời gian dự kiến phát hành:	Dự kiến trong năm 2025, sau khi có văn bản thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được tài liệu phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty.	
Đối tượng nhận cổ phiếu phát hành thêm:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp.	
Nguồn vốn thực hiện:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, thặng dư vốn cổ phần và Quỹ Đầu tư phát triển tại Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán của Công ty.	
Chi tiết:	- Thặng dư vốn cổ phần	17.052.000.000 đồng
	- Quỹ Đầu tư phát triển	15.570.000.000 đồng
	- LNST chưa phân phối	84.755.280.000 đồng
	Tổng cộng	117.377.280.000 đồng

Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có):	Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn sẽ được hủy bỏ. Cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ 1 : 1 (nhân đôi số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu đang sở hữu) nên không có phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ. VD: Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu. Với tỷ lệ phát hành 100%, cổ đông A sẽ nhận được số cổ phiếu phát hành thêm được tính như sau: $100 \text{ CP} \times 100\% = 100 \text{ cổ phiếu}$.
Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành:	Tăng quy mô vốn điều lệ tăng để sử dụng cho mục đích bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty.
Đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:	Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định.
Phương thức phân phối:	Đối với chứng khoán lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành tại các Thành viên lưu ký nơi mở Tài khoản lưu ký chứng khoán. Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành tại Trụ sở Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn.
Mục đích phát hành:	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

11.2. Thông qua việc thay đổi điều khoản quy định Vốn điều lệ tại Điều lệ hoạt động của công ty và điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở kế hoạch và Đầu tư sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu của UBCK Nhà nước.

11.3. Thông qua việc đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cho toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cho toàn

bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của luật hiện hành.

11.4. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để triển khai và hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo phương án phát hành nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung công việc như sau:

- Triển khai thực hiện phát hành, thông qua hồ sơ phát hành và phân phối cổ phiếu theo phương án phát hành;

- Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật;

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu;

- Quyết định xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có);

- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo quy định của pháp luật, hoặc theo yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;

- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ tăng thêm từ kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và ký ban hành điều lệ Công ty;

- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu;

- Thực hiện hoàn tất các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật;

- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước đảm bảo việc phát hành cổ phiếu của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

12. Đại hội đã nghe Bà Trần Thị Yến, Kế toán trưởng Công ty trình bày Tờ trình về việc phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2025.

(Có Tờ trình kèm theo)

12.1. Phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2025 là **200,0 tỷ đồng** (Hai trăm tỷ đồng), trong đó:

- Hạn mức vay vốn ngắn hạn và bảo lãnh thanh toán: **150 tỷ đồng**.
- Hạn mức bảo lãnh (không bao gồm bảo lãnh thanh toán): **50 tỷ đồng**.

12.2. Ủy quyền cho HĐQT và Ban điều hành tổ chức triển khai huy động, thu xếp vốn tại các tổ chức tín dụng.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

13. Đại hội đã nghe Ông Đinh Văn Hiến, Chủ tọa cuộc họp trình bày Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.

(Có Tờ trình kèm theo)

Cụ thể:

13.1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Ông Mai Thanh Sơn, với lý do: Theo Đơn xin từ nhiệm của Ông Mai Thanh Sơn.

13.2. Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026: 01 Thành viên.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044.% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

14. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Vũ, Thư ký HĐQT trình bày Thông báo về việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đã được HĐQT thông qua tại kỳ họp ngày 09/5/2025.

(Có Thông báo kèm theo)

15. Đại hội đã nghe Ông Đào Văn Hoàn, Thành viên Ban kiểm phiếu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 trình bày Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn nhiệm kỳ 2021-2026 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

(Có Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử Thành viên HĐQT kèm theo)

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

16. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Vũ, thay mặt Ban Tổ chức báo cáo tổng hợp danh sách ứng viên ứng cử, được Cổ đông đề cử để giới thiệu bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 tính đến thời điểm tổ chức Đại hội.

Cụ thể:

16.1. Số lượng người ứng cử: Không.

16.2. Số lượng người được đề cử: **01 người.**

Thông tin cụ thể của ứng viên:

TT	Họ và tên ứng viên	Ngày sinh	Số CCCD	Cổ đông đề cử
01	LÊ MINH KHUÊ	22/04/1978	033078000014	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ANB Số GCN ĐKDN: 0104911744 Số cổ phần sở hữu: 2.063.745 cổ phần ¹ , tương ứng với: 17,58% vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

17. Ông Đinh Văn Hiến, Chủ toạ Đại hội đã đề cử danh sách, số lượng Ban kiểm phiếu để thực hiện việc kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 tại ĐHĐCĐ năm 2025 gồm 05 thành viên, do ông Bùi Đức Hùng là Trưởng ban.

Danh sách cụ thể gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ, nơi công tác	Ban kiểm phiếu
01	Ông Bùi Đức Hùng	Kiểm soát viên, Trưởng phòng Pháp chế	Trưởng ban
02	Ông Đào Văn Hoàn	Nhân viên Phòng Pháp chế	Thành viên
03	Bà Hoàng Thị Lây	Nhân viên Phòng Tổ chức – Lao động	Thành viên
04	Bà Trần Thị Tuyết	Trưởng phòng Tài chính - Kế toán	Thành viên
05	Bà Lèng Thị Tiền	Nhân viên Phòng Tài chính - Kế toán	Thành viên

¹ (*) Số cổ phần sở hữu tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 20/5/2025 - Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2025 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044.% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

18. Đại hội đã tiến hành các trình tự, thủ tục bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và nghe Ông Đào Văn Hoàn, thành viên Ban Kiểm phiếu Công bố kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026:

(Có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

Kết quả cụ thể:

18.1. Tổng số phiếu phát ra: 33 phiếu, đại diện cho 10.267.185 cổ phần (tương đương 10.267.185 quyền biểu quyết), bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

18.2. Tổng số phiếu thu về: 33 phiếu, đại diện cho 10.267.185 cổ phần (tương đương 10.267.185 quyền biểu quyết), bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- Số phiếu bầu hợp lệ: 33 phiếu, đại diện cho 10.267.185 cổ phần (tương đương 10.267.185 quyền biểu quyết), bằng 100% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

- Số phiếu bầu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần (tương đương 0 quyền biểu quyết), bằng 0% số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.

18.3. Kết quả kiểm phiếu:

TT	Họ và tên	Số lượng cổ đông biểu quyết (cổ đông)	Tổng số quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ %
01	LÊ MINH KHUÊ	33	10.267.185	100

18.4. Kết quả trúng cử: Căn cứ Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua và kết quả kiểm phiếu, ông Lê Minh Khuê đã trúng cử Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn nhiệm kỳ 2021-2026:

19. Đại hội đã nghe bà Trần Thị Yến, Kế toán trưởng trình bày Tờ trình về thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025.

(Có Tờ trình kèm theo)

Nội dung chủ yếu như sau:

19.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024

a) Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn thông qua tại Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/5/2024 là **1.236.000.000 đồng** (Một tỷ hai trăm ba mươi sáu triệu đồng).

Trong đó:

- Thù lao HĐQT: 1.080.000.000 đồng
- Thù lao Ban kiểm soát : 120.000.000 đồng
- Thù lao Thư ký Công ty: 36.000.000 đồng

b) Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024 đã chi là **1.236.000.000 đồng** (Một tỷ hai trăm ba mươi sáu triệu đồng).

19.2. Đề xuất thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua mức thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025 là **1.236.000.000 đồng** (tương đương mức thù lao năm 2024), cụ thể:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT: 1.080.000.000 đồng
- Thù lao của Trưởng ban và Thành viên Ban kiểm soát : 120.000.000 đồng
- Thù lao của Thư ký Công ty: 36.000.000 đồng

19.3. Mức thù lao cụ thể của Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Quyết định của HĐQT và Ban kiểm soát.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

20. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Thế Phòng – Trưởng ban Kiểm soát trình bày Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán trong năm tài chính 2025.

(Có Tờ trình kèm theo)

*** Nội dung chủ yếu như sau:**

20.1. Các tiêu chí đánh giá, lựa chọn đơn vị kiểm toán

- Là Công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025;

- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên có năng lực, trình độ, nhiều kinh nghiệm kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính theo quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam;

- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện cuộc kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính cho Công ty;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với nội dung, phạm vi, tiến độ kiểm toán và các điều kiện, mục tiêu phù hợp khác theo yêu cầu của Công ty.

20.2. Giao/ủy quyền cho Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán đáp ứng các tiêu chí nêu tại Mục I để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

21. Đại hội đã nghe ông Đinh Văn Hiến, Chủ tọa cuộc họp trình bày bổ sung nội dung xin ý kiến Đại hội: thông qua chủ trương đầu tư Cụm công nghiệp Khe Lắc tại xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044.% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

22. Đại hội đã nghe Ông Đinh Văn Hiến, Chủ tọa cuộc họp trình bày Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty: *(Có Tờ trình kèm theo)*

Cụ thể:

22.1. Sửa đổi khoản 1, Điều 21, Điều lệ Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 như sau:

- Quy định trước sửa đổi: “1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty”.

- Quy định sau sửa đổi: “1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, bao gồm các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 của Luật Doanh nghiệp”.

Các nội dung khác của Điều lệ Công ty hiện nay được giữ nguyên.

22.2. ĐHĐCĐ giao Người đại diện theo pháp luật Công ty ký và ban hành Điều lệ Công ty có nội dung đã được sửa đổi theo đúng quy định pháp luật và thay thế Điều lệ Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

23. Thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025.

Ông Đặng Lam Giang, Ban thư ký Đại hội trình bày Dự thảo Biên bản họp và Ông Nguyễn Văn Vũ, Trưởng Ban Thư ký trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 để các cổ đông tham dự Đại hội xem xét, cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả cụ thể như sau:

Kết quả biểu quyết	Số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết	Tỷ lệ % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết
1. Tán thành	10.267.185	100
2. Không Tán thành	0,0	0
3. Không có ý kiến	0,0	0

Tổng số cổ đông tham dự nhưng không tham gia biểu quyết: 05 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 4.570 cổ phần, tương đương 4.570 phiếu biểu quyết, chiếm 0,044% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là cơ sở để ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn năm 2025 kết thúc vào hồi 12 giờ 45 phút cùng ngày.

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
TV HĐQT - TỔNG GIÁM ĐỐC



Đinh Văn Hiến

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Nguyễn Văn Vũ

Đặng Lam Giang

Số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Bắc Kạn, ngày 18 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

--

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BẮC KẠN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4700149595 do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn cấp lần đầu ngày 29/3/2006 và thay đổi lần thứ 12 ngày 28/10/2022;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn;
Căn cứ Biên Bản Họp số: 01/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 18/6/2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn Tán thành thông qua:

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025: *(Có Báo cáo kèm theo)*
2. Quy chế tổ chức Đại hội, Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: *(Có Quy chế và Chương trình ĐHĐCĐ sửa đổi, bổ sung kèm theo)*
3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025: *(có Báo cáo kèm theo).*
4. Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025: *(có Báo cáo kèm theo).*

Một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

4.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh thực hiện năm 2024 với năm 2023 (%)	So sánh thực hiện năm 2024 với kế hoạch năm 2024 (%)
----	----------	-----	--------------------	-------------------	--------------------	---	--

1	Tổng sản lượng quặng nguyên khai	Tấn	26.424,37	24.500	23.710,63	89,73	96,78
2	Khối lượng thành phẩm sau chế biến						
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	4.545,887	4.550	3.835,160	84,37	84,29
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	4.368,388	3.650	3.933,936	90,05	107,78
	- Chì kim loại ($\geq 97\%Pb$)	Tấn	7.046,119	8.000	5.368,569	76,19	67,11
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	5.012,075	6.500	4.612,730	92,03	70,97
3	Khối lượng hàng hóa xuất bán						
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	3.505,989	0	13.060,253	372,51	
	- Chì kim loại ($\geq 97\%Pb$)	Tấn	7.367,365	7.500	5.302,232	71,97	70,70
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	3.157,330	6.800	2.271,104	71,93	33,40
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	439,951	437,7	567,5	128,99	129,66
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	5,129	5,20	51,87	1.011,3	997,5
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	51,498	50,0	61,8	120,00	123,60
7	Nộp bảo hiểm xã hội	Tỷ đồng	5,452	Đầy đủ	5,741	105,30	100,0
8	Thu nhập bình quân	Tr. đồng	7,9	8,0	8,0	101,27	100,0
9	Vốn đầu tư thực hiện năm	Tỷ đồng	20,256	1.713,6	48,583	239,84	2,84

4.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % tăng/giảm kế hoạch năm 2025 so với thực hiện 2024
1	Khối lượng sản phẩm sản xuất				
1.1	Sản lượng quặng khai thác	Tấn	23.710,63	24.000	101,22
1.2	Khối lượng sản phẩm sau chế biến				
	- Tinh quặng chì (60% Pb)	Tấn	3.835,160	4.000	104,30
	- Tinh quặng kẽm (50% Zn)	Tấn	3.933,936	4.100	104,22
	- Chì kim loại ($\geq 97\%Pb$)	Tấn	5.368,569	5.800	108,03
	- Bột kẽm ô xít	Tấn	4.612,730	3.500	75,88

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % tăng/giảm kế hoạch năm 2025 so với thực hiện 2024
	- Hợp chất kẽm ôxít	Tấn	1.757,036	2.000	113,83
2	Khối lượng sản phẩm xuất bán				
	- Tinh quặng kẽm	Tấn	13.060,253	5.500	42,11
	- Chì thỏi	Tấn	5.302,232	5.800	109,39
	- Bột kẽm ôxít	Tấn	2.271,104	3.500	154,11
	- Hợp chất kẽm ôxít thành phẩm	Tấn	3.178,499	2.100	66,07
	- Xử lý bùn thủy luyện kẽm	Tấn	2.995,882	3.000	100,14
	- Hợp chất kẽm ôxít (nhập khẩu)	Tấn	1.010,160	2.100	207,89
3	Chuyển nhượng mặt bằng Dự án Cụm Công nghiệp Thanh Thịnh	M ²	-	5.000	-
4	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	567,48	573,6	101,08
5	Giá vốn bán hàng	Tỷ đồng	477,55	470,6	98,54
6	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	2,64	3,3	125,00
7	Chi phí hoạt động tài chính	Tỷ đồng	10,37	11,3	108,97
8	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	3,06	3,9	127,45
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng	16,36	14,4	88,02
10	Thu nhập khác	Tỷ đồng	4,99	4,8	96,19
11	Chi phí khác	Tỷ đồng	2,69	2,7	100,37
12	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	65,07	78,9	121,25
13	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tỷ đồng	13,20	15,78	119,55
14	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	51,87	63,12	121,69
15	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	61,8	68,0	110,03
16	Thu nhập bình quân/người	Tr. đồng	8,0	8,0	100,00
17	Nộp BHXH, BHYT	Tr. đồng	5,742	Đầy đủ	100,00
18	Nhu cầu sử dụng vốn trong năm	Tỷ đồng	48,583	1.900	3.910,83

4.3. Nhu cầu vốn đầu tư trong năm 2025:

4.3.1. Nhu cầu vốn cho các dự án đầu tư của Công ty năm 2025

TT	Tên dự án	Vốn đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn
1	Xây tòa nhà văn phòng ở Thái Nguyên	10,0	Vốn tự có, vốn vay hoặc vốn huy động
2	Cụm công nghiệp Thanh Thịnh - Chợ Mới	385	
3	Thăm dò 02 điểm mỏ trong tỉnh	5,0	
4	Tổ hợp dây truyền luyện kẽm và điện phân kẽm tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh	1.500	
	Tổng cộng	1.900	

4.3.2. Nhu cầu vốn cho các dự án chuẩn bị 2025 và những năm tiếp theo.

TT	Tên dự án	Ghi chú
1	Dự án Điện phân Đồng tại Cụm công nghiệp Thanh Thịnh	Sẽ thực hiện theo tình hình thực tế bằng nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động; Tùy thuộc vào thực tế sẽ trình HĐQT quyết định.
2	Dự án xử lý ác quy phế thải tại Cụm CN Thanh Thịnh	Sẽ thực hiện theo tình hình thực tế bằng nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động; Tùy thuộc vào thực tế sẽ trình HĐQT quyết định.
3	Dự án xử lý bụi khói lò luyện thép (bụi lò cao) tại Cụm CN Thanh Thịnh	Sẽ thực hiện theo tình hình thực tế bằng nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động; Tùy thuộc vào thực tế sẽ trình HĐQT quyết định.
4	Tiếp tục góp vốn vào Công ty cổ phần sầu riêng Tây Nguyên	Sẽ thực hiện theo thực tế khi Công ty cổ phần sầu riêng Tây Nguyên phát hành cổ phiếu

5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025: (Có Báo cáo kèm theo)

6. Tờ trình về thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam soát xét: (Có Tờ trình và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán kèm theo).

7. Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: (Có Tờ trình kèm theo).

7.1. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

Tên tổ chức phát hành:	Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn
Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán:	BKC
Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/ cổ phiếu

Vốn điều lệ công ty:	117.377.280.000 đồng
Tổng số cổ phiếu đã phát hành:	11.737.728 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	11.737.728 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	11.737.728 cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá:	117.377.280.000 đồng
Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:	
- Vốn điều lệ trước phát hành:	117.377.280.000 đồng
- Số vốn điều lệ tăng thêm dự kiến (theo mệnh giá):	117.377.280.000 đồng
- Vốn điều lệ sau khi phát hành:	234.754.560.000 đồng
Mục đích phát hành:	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu
Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành):	100%
Tỷ lệ thực hiện quyền:	1 : 1 (Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền theo tỷ lệ 1:1. Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 01 quyền sẽ nhận thêm 01 cổ phiếu phát hành thêm).
Phương thức phát hành:	Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền, cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền nhận cổ phiếu. Quyền nhận cổ phiếu không được chuyển nhượng.
Thời gian dự kiến phát hành:	Dự kiến trong năm 2025, sau khi có văn bản thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được tài liệu phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty.
Đối tượng nhận cổ phiếu phát	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ

hành thêm:		đồng tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm do Tổng Công ty Lưu ký và Bảo Chứng khoán Việt Nam cung cấp.
Nguồn vốn thực hiện:		Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, thặng dư vốn cổ phần và Quỹ Đầu tư phát triển tại Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán của Công ty.
Chi tiết:	- Thặng dư vốn cổ phần	17.052.000.000 đồng
	- Quỹ Đầu tư phát triển	15.570.000.000 đồng
	- LNST chưa phân phối	84.755.280.000 đồng
	Tổng cộng	117.377.280.000 đồng
Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có):		Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn sẽ được hủy bỏ. Cổ phiếu phát hành theo tỷ lệ 1 : 1 (nhân đôi số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu đang sở hữu) nên không có phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ. VD: Cổ đông A sở hữu 100 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu. Với tỷ lệ phát hành 100%, cổ đông A sẽ nhận được số cổ phiếu phát hành thêm được tính như sau: $100 \text{ CP} \times 100\% = 100 \text{ cổ phiếu}$.
Hạn chế chuyển nhượng:		Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành:		Tăng quy mô vốn điều lệ tăng để sử dụng cho mục đích bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty.
Đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:		Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định.
Phương thức phân phối:		Đối với chứng khoán lưu ký: người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành tại các Thành viên lưu ký nơi mở Tài khoản lưu ký chứng khoán. Đối với chứng khoán chưa lưu ký: người sở hữu

	chứng khoán làm thủ tục nhận cổ phiếu phát hành tại Trụ sở Công ty cổ phần Khoáng sản Bắc Kạn.
Mục đích phát hành:	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

7.2. Thông qua việc thay đổi điều khoản quy định Vốn điều lệ tại Điều lệ hoạt động của công ty và điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở kế hoạch và Đầu tư sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu của UBCK Nhà nước.

7.3. Thông qua việc đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cho toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cho toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của luật hiện hành.

7.4. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để triển khai và hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo phương án phát hành nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung công việc như sau:

- Triển khai thực hiện phát hành, thông qua hồ sơ phát hành và phân phối cổ phiếu theo phương án phát hành;
- Quyết định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết theo tình hình thực tế của Công ty hoặc theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công và thực hiện đúng theo quy định của pháp luật;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu;
- Quyết định xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có);
- Quyết định và tiến hành các công việc, thủ tục có liên quan khác để thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo quy định của pháp luật, hoặc theo yêu cầu Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ tăng thêm từ kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và ký ban hành điều lệ Công ty;
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để

thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu;

- Thực hiện hoàn tất các thủ tục đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bảo Chứng Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật;

- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước đảm bảo việc phát hành cổ phiếu của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

8. Tờ trình về việc phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2025: (Có Tờ trình kèm theo)

8.1. Phê duyệt hạn mức vay vốn tín dụng ngắn hạn chung năm 2025 là 200,0 tỷ đồng (Hai trăm tỷ đồng), trong đó:

- Hạn mức vay vốn ngắn hạn và bảo lãnh thanh toán: 150 tỷ đồng.

- Hạn mức bảo lãnh (không bao gồm bảo lãnh thanh toán): 50 tỷ đồng.

8.2. Ủy quyền cho HĐQT và Ban điều hành tổ chức triển khai huy động, thu xếp vốn tại các tổ chức tín dụng.

9. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026: (Có Tờ trình kèm theo).

9.1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 đối với Ông Mai Thanh Sơn, với lý do: Theo Đơn xin từ nhiệm của Ông Mai Thanh Sơn.

9.2. Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026: 01 Thành viên.

10. Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: (Có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 được bầu bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:

TT	Họ và tên	Số lượng cổ đông biểu quyết (cổ đông)	Tổng số quyền biểu quyết (cổ phần)	Tỷ lệ %
01	LÊ MINH KHUÊ	10.267.185	10.267.185	100

11. Tờ trình về thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025: (Có Tờ trình kèm theo)

11.1. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024

a) Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2024 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn thông qua tại Nghị quyết số: 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/5/2024 là **1.236.000.000 đồng** (Một tỷ hai trăm ba mươi sáu triệu đồng).

Trong đó:

- Thù lao HĐQT: 1.080.000.000 đồng

- Thù lao Ban kiểm soát : 120.000.000 đồng
- Thù lao Thư ký Công ty: 36.000.000 đồng

b) Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty đã chi trong năm 2024 là **1.236.000.000 đồng** (Một tỷ hai trăm ba mươi sáu triệu đồng).

11.2. Mức thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025:

Mức thù lao đối với HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025 được ĐHĐCĐ năm 2025 phê duyệt là **1.236.000.000 đồng**, cụ thể:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT và Thành viên HĐQT: 1.080.000.000 đồng
- Thù lao của Trưởng ban và Thành viên Ban kiểm soát : 120.000.000 đồng
- Thù lao của Thư ký Công ty: 36.000.000 đồng

11.3. Mức thù lao cụ thể của Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT; Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Quyết định của HĐQT và Ban kiểm soát.

12. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty: (Có Tờ trình kèm theo)

Đại hội đồng cổ đông giao/Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán đáp ứng các tiêu chí theo quy định để thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025 của Công ty.

13. Tờ trình về việc bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn: (Có Tờ trình kèm theo).

ĐHĐCĐ giao Người đại diện theo pháp luật Công ty ký và và ban hành Điều lệ Công ty có nội dung đã được sửa đổi theo đúng quy định pháp luật và thay thế Điều lệ Công ty đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

14. Chủ trương đầu tư xây dựng Cụm Công nghiệp Khe Lắc, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Điều 2. Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn thông qua với **10.267.185** cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/6/2025.

Điều 4. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể Cổ đông, người lao động Công ty có trách nhiệm triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần khoáng sản Bắc Kạn.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các cổ đông Công ty (Website);
- UBCKNN; Sở GDCKHN, VSD (để B/c);
- Chủ tịch HĐQT;
- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- Thư ký Công ty (CBTT);
- Lưu VT, ĐHĐCĐ, VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ CUỘC HỌP
TV HĐQT TỔNG GIÁM ĐỐC



Đinh Văn Hiến